

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-PT
Ngày 09-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Mười

- *Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Bé
Ông Nguyễn Văn Năm

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quảng Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn C Thành - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 14/2020/TLPT-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo Vũ Tấn L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Vũ Tấn L, sinh ngày 21/7/1989 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn G, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; con ông Vũ Minh Q và bà Trần Thị T H; có vợ tên là Phạm Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi kết án 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2008/HSST. Ngày 21/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi kết án 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2012/HSST; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 18/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Vũ Minh C, Nhan Hoàng K nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/12/2019, Đặng C P , Phùng Trần Minh Đ, Phùng Trần T và Lương Văn A cùng nhau đi đến đường T, thành phố Q để tìm chỗ Massage. Khi đến phía trước tiệm hớt tóc Y thì P thấy Vũ Minh C đang cãi nhau và đánh một người con gái. P và C có lời qua tiếng lại và xảy ra đánh nhau, khi đó T, A và Đ cũng đi vào để đánh nhau với C. C chạy vào bên trong tiệm hớt tóc Y lấy 01 (một) cây cần câu cá để đánh lại. Nghe ồn ào trước tiệm hớt tóc thì Vũ Tấn L, là anh ruột của Vũ Minh C đang ở tiệm hớt tóc Thịnh P gần đó chạy ra, L thấy C đang đánh nhau với T, A, P và Đ nên L cũng lao vào đánh. Thấy vậy A, P, T, Đ bỏ chạy bỏ lại 02 (hai) xe mô tô phía trước tiệm hớt tóc Y. Cùng lúc đó N (không xác định được nhân thân lai lịch) và Bùi Tấn T đang ở phía trước nhà nghỉ Minh Phúc nghe có đánh nhau nên chạy bộ ra xem, khi đi N có mang theo 01 cây 3 khúc. Khi chạy ra đến tiệm hớt tóc Y thì thấy C đang cầm cây cần câu cá đuổi ví anh T và anh A, thấy vậy T và N cũng chạy theo C để xem. Đuổi theo không thấy nên C quay về, N và T cũng quay về nhưng đi theo hướng đường Đ. Một lúc sau thì Đ và P quay lại lấy xe và bỏ đi. C P hiện P đến lấy xe nên C điều khiển xe Sirius (không nhớ rõ biển số) đuổi theo P đến đoạn ngã tư đường B và L thì C thấy P đang đứng nghe điện thoại, C chạy xe đến và dùng tay đánh vào tay P làm rơi điện thoại xuống đường, sau đó dùng tay đâm vào mặt P làm gãy xương chính mũi của P. L nghe C đánh nhau nên L chạy đến, khi đến L thấy P bị chảy máu mũi nên L nói C “*Thôi bỏ đi*” và L đi về lại tiệm hớt tóc. N đi bộ về đến đoạn đường T thì N Phát hiện T và A đang đứng núp ở ngôi nhà đang xây, thấy vậy N chạy qua dùng cây 3 khúc đánh nhau với T, vừa đánh N vừa la “*bọn nó đây nè*”, khi N đánh nhau với T thì chưa có thương tích gì. L nghe có tiếng la đánh nhau chỗ ngã tư đường T và Đ nên điện thoại cho K nói K đem 01 (một) cây đao và 01 (một) cây kiếm xuống tiệm hớt tóc cho L. K điều khiển xe Sirius màu đỏ đen, biển số xxF1-xxx.xx đem đao và kiếm xuống thì L chờ K đến chỗ ngã tư gặp T và N, L đưa đao cho T cầm. Khi thấy xe L chạy lên thì anh A và anh T bỏ chạy lại về hướng đường Đ vào bãi đất trống, L P hiện T và A, L dừng xe lại lấy cây kiếm lao vào đánh nhau với anh T, anh T dùng cây tuýp sắt chống đỡ lại P ra tiếng “*keng keng*”, khi L đang đánh nhau với T thì A chạy đến dùng cây tuýp sắt đánh trúng vào sau lưng của L, bị đánh nên L quay qua đánh nhau với anh A. K thấy vậy nên lao vào ôm T và vật lộn với T. A cầm cây tuýp sắt bằng hai tay đánh L thì L cầm vỏ kiếm bằng tay trái đưa lên đỡ, tay phải L cầm kiếm chém A một nhát từ trên xuống trúng vào tuýp sắt A đang cầm và lưỡi kiếm trượt xuống trúng vào tay trái của A. Sau đó L định chém nhát thứ hai thì bị A đánh trúng vào tay phải làm cây kiếm L đang cầm rớt xuống đất, L bị ngã và nằm xuống đất. Cùng lúc đó K và T đang vật lộn thì T vùng thoát được, lúc này N và T chạy đến, N dùng cây 3 khúc đánh vào lưng của A nên A quay lại ôm N. T thấy L nằm dưới đất nên T đến đỡ L đi ra ngoài. Lúc này K nhặt cây kiếm của L bị rơi

dưới đất, cầm trên tay phải và chạy đến chém trúng vào vai trái của A. Khi K định chém nhát thứ hai thì K nghe có người nói “*Trở sống kiểm lại chém chứ nó chết*” nghe vậy nên K trở sống kiểm lại chém vào sau lưng A làm A bất tỉnh nằm dưới đất. Sau đó K chạy qua cầm kiếm để chém T, T chạy đến chụp tay cầm kiếm của K. K và T giằng co vật lộn, khi vật lộn K làm rơi cây kiếm. Khi T đỡ L đi ra ngoài thì T cầm đao đứng ở vỉa hè trước bãi đất trống, L ngồi trên ghế đá đối diện.

Sau khi đánh nhau với P thì C điều khiển xe Sirius chạy về lại tiệm hớt tóc. Khi đến trước tiệm hớt tóc thì C nghe có người nói “*Thằng L bị đánh trên kia kìa*”. Nghe vậy C điều khiển xe Sirius chạy đi kiểm L. Khi đến đường Đ thì C thấy L đang ngồi ở ghế đá. C đến hỏi L “*bị sao vậy*”, L nói “*bị đánh*”, C chạy qua bãi đất trống, giật cây đao của T đang cầm, chạy vào trong bãi đất trống thấy T đang ngồi khom người, C dùng thân cây đao đập mạnh vào vai trái của T, khi đó T vòng hai tay qua ôm đầu và nằm xuống thì C đập tiếp cái thứ hai, lưỡi đao trúng vào bàn tay phải của anh T làm anh T bị thương tích bàn tay phải và nằm dưới đất. Khi đó L nói “*thôi tha cho bọn nó đi*”, nghe vậy C không đánh nữa và đi ra, đến gần chỗ T đứng và rút cây đao xuống đất. K nghe L nói nên cũng đứng dậy nhặt cây kiếm và một cây tuýp sắt vuông nằm trên bãi đất trống đi ra, C điều khiển xe chạy về trước, L chở K cầm cây sắt vuông và cây kiếm đi về. N và T đi bộ về, T đưa lại cây đao cho L.

Bản Kết luận giám định pháp y số 235/TgT ngày 13/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích đối với Lương Văn A: Mất ngón 2 bàn tay trái: 15%; gãy xương đòn trái: 5,10%; vết thương vai trái: 1,59%; vết thương trán - đỉnh đầu: 1,56%; vết thương đứt gân duỗi ngón 3 bàn tay trái: 1,53%; vết thương mất da ngón 1 bàn tay trái: 0,75%; các vết thương trên phù hợp vật sắt gây thương tích. Tổng tỷ lệ thương tích cơ thể 25,53%, làm tròn số 26%.

Bản Kết luận giám định pháp y số 234/TgT ngày 13/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích đối với Phùng Trần T: Vỡ xương vai trái: 10%; vết thương đứt gân lia đốt xa ngón 3 bàn tay phải đã phẫu thuật xuyên đinh bảo tồn ngón: 2,7%; vết thương ngón 2 bàn tay phải đã phẫu thuật xuyên đinh bảo tồn ngón: 1,74%; vết thương vai trái phù hợp vật tày gây thương tích, các vết thương còn lại phù hợp vật sắt gây thương tích. Tổng tỷ lệ thương tích cơ thể 14,44%, làm tròn số 14%.

Bản Kết luận giám định pháp y số 35/TgT ngày 20/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích đối với Đặng C P: Gãy xương chính mũi; tổn thương phù hợp với vật tày gây thương tích; tỷ lệ thương tích cơ thể 09%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Vũ Tấn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: điểm d Khoản 2 Điều 134, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tấn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 18/12/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Vũ Minh C 02 năm tù, Nhan Hoàng K 02 năm tù đều về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/10/2020, bị cáo Vũ Tấn L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Tấn L rút nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Tấn L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo tuy không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nhưng xét thấy mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bị cáo có 02 con còn nhỏ, vợ là người đồng bào dân tộc thiểu số Hrê, không có nghề nghiệp; gia đình thuộc hộ cận nghèo, mẹ bị cáo sức khỏe yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình; ngoài ra trong vụ án này em trai ruột của bị cáo là Vũ Minh C cũng bị kết án 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Tấn L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi và xử phạt bị cáo Vũ Tấn L 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tấn L xin rút phần nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo, giữ nguyên về phần nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Căn cứ khoản 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Vũ Tấn L.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Tấn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 10/12/2019, xuất P từ việc Đặng C P, Phùng Trần Minh Đ, Phùng Trần T và Lương Văn A cãi vã, xô xát với Vũ Minh C - là em ruột của Vũ Tấn L - trước tiệm hớt tóc Y trên đường T, thành phố Q nên Vũ Tấn L cùng với Nhan

Hoàng K, Vũ Minh C sử dụng kiếm, dao để rượt đuổi chém và đánh gây thương tích cho anh Lương Văn A với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 23,97%, gây thương tích cho anh Phùng Trần T với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Tấn L về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Tấn L 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo cho rằng bị cáo đã bồi thường cho người bị hại; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay hết sức khó khăn, vợ không có việc làm ổn định, mẹ thường xuyên bị ốm; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, những tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng nên Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét cho bị cáo.

Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, đánh giá. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Tấn L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Vũ Tấn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 342, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Vũ Tấn L.

2. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Tấn L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tấn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 18/12/2019.

3. Bị cáo Vũ Tấn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu L pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- C an thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Mười